

# BẢN TIN PHÁP LÝ

## Tháng 4/2024



### Văn phòng Hà Nội

Phòng 308-310, Tầng 3, Tháp Hà Nội,  
49 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam  
Tel.: (84-24) 3934 0629 | Fax.: (84-24) 3934 0631  
E-mail: [vision@vision-associates.com](mailto:vision@vision-associates.com)

### Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Phòng 905, Tầng 9, Tòa nhà Citilight Tower  
45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh,  
Việt Nam  
Tel.: (84-28) 3823 6495 | Fax.: (84-28) 3823 6496  
E-mail: [hcmvision@vision-associates.com](mailto:hcmvision@vision-associates.com)

Bên cạnh các nguồn thông tin khác, Bản tin Pháp lý được Vision & Associates cập nhật hàng tháng bằng tiếng Anh và tiếng Việt, nhằm cung cấp cho quý khách hàng và đối tác kinh doanh của chúng tôi thông tin về những thay đổi và diễn tiến pháp lý nổi bật và cập nhật tại Việt Nam. Bản tin Pháp lý của chúng tôi chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đầu tư nước ngoài, thương mại, xuất nhập khẩu, thuế, tài chính & ngân hàng, lao động và các vấn đề liên quan khác.

© 2024. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.



## NỘI DUNG

|                                   |           |
|-----------------------------------|-----------|
| <b>Luật Các Tổ chức Tín dụng:</b> | <b>2</b>  |
| <b>Các lĩnh vực khác:</b>         | <b>11</b> |
| Tài chính - Ngân hàng             | 11        |
| Kế toán                           | 11        |
| Thuế                              | 11        |
| Thương mại                        | 12        |
| Lao động                          | 13        |
| Y tế                              | 13        |
| Giáo dục                          | 14        |
| Thông tin - Truyền thông          | 15        |
| Văn hóa - Thể thao - Du lịch      | 15        |
| Giao thông vận tải                | 16        |
| Xây dựng                          | 17        |
| Đất đai                           | 17        |
| Tài nguyên - Môi trường           | 17        |
| Khoa học công nghệ                | 18        |
| Năng lượng                        | 19        |
| Hành chính - Tư pháp              | 19        |
| Xuất nhập cảnh                    | 20        |
| Nông - Lâm - Ngư nghiệp           | 21        |
| Đầu tư                            | 22        |
| Doanh nghiệp                      | 22        |
| Văn bản khác                      | 23        |

Bản tin Pháp lý này được phát hành cho khách hàng của chúng tôi và những người quan tâm. Các thông tin trong Bản tin này chỉ để tham khảo. Chúng tôi đề nghị Quý khách hàng và độc giả nên tham khảo ý kiến chuyên môn đối với các vấn đề cụ thể. Xin hãy liên hệ trực tiếp tới các văn phòng của chúng tôi hoặc những người có tên tại cuối Bản tin này.

Bản tin Pháp lý này có trên trang Web của chúng tôi tại [www.vision-associates.com](http://www.vision-associates.com) và trang Linkedin tại <https://www.linkedin.com/company/vision-associates.com>

© 2024. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.

## **Luật Các Tổ chức Tín dụng:**

### **Những điểm mới nổi bật của Luật Các tổ chức tín dụng 2024**

Ngày 18/01/2024, Quốc hội đã thông qua Luật Các Tổ chức Tín dụng số 32/2024/QH15 (“**Luật Các TCTD năm 2024**”). Luật Các TCTD 2024 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2024, trừ Khoản 3 Điều 200 và khoản 15 Điều 210 của Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025.



So với Luật Các Tổ chức Tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 16/6/2010, được sửa đổi năm 2017 (“Luật Các TCTD 2010”) hiện hành, Luật Các TCTD năm 2024 có nhiều điểm mới, nổi bật đáng chú ý như sau:

#### **1. Về phần nội dung các quy định chung**

Ở phần này Luật Các TCTD năm 2024 có những quy định mới trên cơ sở sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định của Luật Các TCTD 2010. Cụ thể là:

- (a) Về phạm vi điều chỉnh, so với Luật Các TCTD 2010, Luật Các TCTD năm 2024 bổ sung các quy định về can thiệp sớm vào phạm vi điều chỉnh của Luật Các TCTD. Theo đó, tại Điều 1 Luật Các TCTD 2024 bổ sung: “việc xử lý nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ có chức năng mua, bán, xử lý nợ” cũng thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Các TCTD.
- (b) Về đối tượng áp dụng, Luật Các TCTD năm 2024 bổ sung các tổ chức mua bán, xử lý nợ cũng thuộc đối tượng áp dụng của Luật Các TCTD.
- (c) Về áp dụng Luật Các TCTD, điều ước quốc tế, tập quán thương mại quốc tế và các luật có liên quan, so với Luật Các TCTD 2010, Luật Các TCTD năm 2024 bãi bỏ quy định về áp dụng Luật Các TCTD, điều ước quốc tế và các luật có liên quan mà chỉ dừng lại ở việc áp dụng tập quán thương mại.
- (d) Về giải thích từ ngữ, Luật Các TCTD năm 2024 bổ sung giải thích mới về các từ ngữ như: Công ty kiểm soát, công ty tài chính chuyên ngành, công ty tài chính tổng hợp, rút tiền hàng loạt, phương thức chuyển giao bắt buộc, thư tín dụng, TCTD hỗ trợ, vốn điều lệ, vốn pháp định, vốn được cấp.
- (e) Về sử dụng thuật ngữ liên quan đến hoạt động ngân hàng, Luật Các TCTD năm 2024 bổ sung các cụm từ “tổ chức tài chính vi mô”, “quỹ tín dụng nhân dân”, đây là những thuật ngữ chưa được ghi nhận tại Luật Các TCTD 2010. Theo đó, tổ chức không phải

là TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài không được phép sử dụng cụm từ như “tổ chức tài chính vi mô”, “quỹ tín dụng nhân dân, ... trong tên của tổ chức, chức danh hoặc trong phần phụ thêm của tên, chức danh hoặc trong giấy tờ giao dịch hoặc quảng cáo của mình nếu việc sử dụng cụm từ, từ ngữ đó có thể gây nhầm lẫn cho khách hàng về việc tổ chức đó là một TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

- (f) Về quyền tự chủ trong hoạt động kinh doanh, Luật Các TCTD năm 2024 bỏ quy định: “Không tổ chức, cá nhân nào được can thiệp trái pháp luật vào hoạt động kinh doanh của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài”.
- (g) Về quyền hoạt động ngân hàng, Luật Các TCTD năm 2024 bỏ quy định: “Nghiêm cấm cá nhân, tổ chức không phải là TCTD thực hiện hoạt động ngân hàng, trừ giao dịch ký quỹ, giao dịch mua, bán lại chứng khoán của công ty chứng khoán”.
- (h) Về hợp tác và cạnh tranh trong hoạt động ngân hàng, Luật Các TCTD năm 2024 bỏ quy định: “Nghiêm cấm hành vi hạn chế cạnh tranh hoặc hành vi cạnh tranh không lành mạnh có nguy cơ gây tổn hại hoặc gây tổn hại đến việc thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia, an toàn của hệ thống các TCTD, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Chính phủ quy định cụ thể các hành vi cạnh tranh không lành mạnh trong hoạt động ngân hàng và hình thức xử lý các hành vi này”.
- (i) Về trách nhiệm của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài trong việc bảo vệ quyền lợi của khách hàng, Luật TCTD năm 2024 bỏ quy định: “TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài không được phép ngừng giao dịch quá 01 ngày làm việc”. Luật mới không còn quy định về trách nhiệm phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố của TCTD ngoài việc phải ban hành quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền.
- (j) Về người đại diện theo pháp luật của TCTD, căn cứ Điều 11 Luật Các tổ chức tín dụng 2024, người đại diện theo pháp luật của TCTD được quy định tại Điều lệ của TCTD và phải là một trong những người sau đây: (i) Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên; (ii) Tổng giám đốc (Giám đốc) của TCTD. Luật Các TCTD năm 2024 bổ sung quy định: “TCTD phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) về người đại diện theo pháp luật của TCTD trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày bầu, bổ nhiệm chức danh đảm nhiệm người đại diện theo pháp luật theo quy định tại Điều lệ hoặc thay đổi người đại diện theo pháp luật. NHNN thông báo người đại diện theo pháp luật của TCTD cho cơ quan đăng ký kinh doanh để cập nhật vào hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã”.
- (k) Về cung cấp thông tin, Luật Các TCTD năm 2024 bổ sung quy định: “Khi thực hiện giao dịch với TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, khách hàng có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu, dữ liệu trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp thông tin, tài liệu, dữ liệu đó”.
- (l) Về bảo mật thông tin, Luật Các TCTD năm 2024 có sự thay đổi nội dung quy định từ “không được cung cấp thông tin liên quan đến tài khoản, tiền gửi, tài sản gửi, các giao dịch của khách hàng” thành “không được cung cấp thông tin khách hàng”.

Đặc biệt, Luật Các TCTD năm 2024 bỏ quy định về cơ sở dữ liệu dự phòng, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài và bổ sung quy định mới về “An toàn dữ liệu và bảo đảm hoạt động liên tục” (Điều 14) và các “Hành vi bị nghiêm cấm” (Điều 15).



## 2. **Bổ sung Chương mới về ngân hàng chính sách**

Nội dung Chương II này được xây dựng trên cơ sở mở rộng Điều 17 của Luật Các TCTD năm 2010 với việc quy định chi tiết nhiều vấn đề hơn từ Điều 16 đến Điều 26 của Luật Các TCTD năm 2024.

## 3. **Bổ sung một số nhóm người liên quan TCTD**

Để đảm bảo an toàn trong hoạt động TCTD, minh bạch hóa việc sở hữu cổ phần của cổ đông và những người có liên quan của cổ đông đó, hạn chế tình trạng thao túng hoạt động của các TCTD, Luật Các TCTD năm 2024 bổ sung thêm một số nhóm người có liên quan bao gồm: “Công ty con của công ty con của TCTD; ông bà nội, ông bà ngoại, cháu nội, cháu ngoại, bác ruột, cô ruột, dì ruột, chú ruột, cậu ruột và cháu ruột”; xác định rõ hơn đối tượng cá nhân được ủy quyền đại diện cho tổ chức, cá nhân là cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp cho tổ chức, cá nhân. Quy định nêu trên đã bảo đảm sự rõ ràng trong việc xác định người có liên quan.

## 4. **Cấm bán bảo hiểm không bắt buộc đi kèm khoản vay**

Theo Điều 15 Luật Các TCTD năm 2024 nghiêm cấm các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, người quản lý, người điều hành, nhân viên của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài gán việc bán sản phẩm bảo hiểm không bắt buộc với việc cung ứng sản phẩm, dịch vụ ngân hàng dưới mọi hình thức. Đây là một quy định mới so với Luật Các TCTD 2010, được đánh giá là cần thiết để góp phần quản lý chặt chẽ hơn đối với hoạt động bán bảo hiểm cũng như ngăn chặn tình trạng các TCTD ép buộc khách hàng phải mua bảo hiểm trái với nhu cầu và ý muốn của họ khi tiếp cận các khoản vay.



## 5. **Hợp nhất Giấy phép thành lập và hoạt động của TCTD đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (GCNĐKDN)**

Để giảm thiểu thủ tục liên quan đến cấp phép, Luật Các TCTD năm 2024 bổ sung quy định hợp nhất Giấy phép thành lập và hoạt động của TCTD đồng thời là GCNĐKDN. Việc quy định hợp nhất này là một bước đột phá trong cắt giảm thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, phù hợp với chính sách chung của Chính phủ, giảm đáng kể thời gian, chi phí mà cơ quan đăng ký kinh doanh (ĐKKD) và TCTD phải sử dụng nguồn lực vào việc thực hiện thủ tục ĐKKD, đăng ký hoạt động, tạo môi trường đầu tư thuận lợi hơn cho doanh nghiệp. Việc quy định hợp nhất này là cần thiết bởi việc thực hiện ĐKKD, đăng ký hoạt động tại cơ quan đăng ký kinh doanh như quy định hiện hành tại Luật Các TCTD về bản chất cũng là thực hiện thủ tục để cơ quan ĐKKD cập nhật thông tin, dữ

liệu lên hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp cho mục đích quản lý. Toàn bộ quy trình kiểm tra, xét duyệt điều kiện cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép đã được thực hiện bởi cơ quan quản lý là Ngân hàng Nhà nước (NHNN). Do đó, thủ tục ĐKKD, đăng ký hoạt động tại cơ quan đăng ký kinh doanh sau khi đã thực hiện thủ tục đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép tại NHNN là trùng lặp, làm gia tăng chi phí cho cơ quan quản lý nhà nước, TCTD và toàn xã hội.

#### **6. Công khai thông tin của cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên của TCTD**

Đây là quy định mới tại Điều 49 Luật Các TCTD năm 2024. Cụ thể, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của TCTD phải cung cấp cho TCTD các thông tin gồm: Họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp của cổ đông là người nước ngoài; số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương của cổ đông là tổ chức; ngày cấp, nơi cấp của giấy tờ này; thông tin về người có liên quan; số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình tại TCTD đó; số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của người có liên quan của mình tại TCTD đó. TCTD phải niêm yết, lưu giữ thông tin của các cổ đông này tại trụ sở chính của TCTD và gửi báo cáo cho NHNN. Định kỳ hằng năm, TCTD công bố thông tin này với Đại hội đồng cổ đông, Đại hội thành viên, Hội đồng thành viên của TCTD. TCTD phải công bố công khai thông tin về họ và tên cá nhân, tên tổ chức là cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của TCTD và thông tin số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông và người có liên quan trên trang thông tin điện tử của TCTD trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày TCTD nhận được thông tin cung cấp. Đối tượng cung cấp, công bố công khai thông tin phải bảo đảm thông tin cung cấp, công bố công khai trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp, công bố công khai thông tin đó. Việc bổ sung quy định mới này là rất cần thiết bởi điều này sẽ góp phần đảm bảo tính minh bạch.

#### **7. Giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông**

So với Luật Các TCTD 2010, Điều 63 Luật Các TCTD năm 2024 giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông là tổ chức và của nhóm cổ đông và người có liên quan trong TCTD. Cụ thể, một cổ đông là cá nhân không được sở hữu cổ phần vượt quá 05% vốn điều lệ của một TCTD (*không thay đổi so với Luật Các TCTD 2010*); một cổ đông là tổ chức không được sở hữu cổ phần vượt quá 10% (*giảm từ 15% theo Luật Các TCTD 2010*) vốn điều lệ của một TCTD. Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần vượt quá 15% (*giảm từ 20% theo Luật Các TCTD 2010*) vốn điều lệ của một TCTD. Đồng thời, cổ đông lớn của một TCTD và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần từ 05% vốn điều lệ trở lên của một TCTD khác (*không thay đổi so với Luật Các TCTD 2010*). Đối với nhà đầu tư nước ngoài, tổng mức sở hữu cổ phần tối đa sẽ do Chính phủ quy định. Các cổ đông, cổ đông và người có liên quan đã sở hữu cổ phần vượt tỷ lệ sở hữu cổ phần cho phép trước ngày 01/7/2024 được tiếp tục duy trì cổ phần nhưng không được tăng thêm cổ phần cho đến khi tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu cổ phần theo quy định của Luật TCTD 2024, trừ trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Quy định này được cho là để nâng cao năng lực quản trị, điều hành, minh bạch hóa hoạt động của TCTD, giúp tăng tính đại chúng của TCTD, tăng minh bạch thông tin và giám sát của đại chúng, hạn chế tình trạng sở hữu chéo, chi phối thao túng ngân hàng, từ đó giúp hệ thống các TCTD trở nên công khai, minh bạch và an toàn hơn.

#### **8. Bổ sung quy định về xét duyệt các khoản vay tiêu dùng**

Nếu như Luật Các TCTD 2010 chưa có quy định cụ thể về các khoản vay có giá trị nhỏ, Luật Các TCTD 2024 tại Điều 102 quy định rõ các TCTD phải có tối thiểu thông tin về mục đích sử dụng vốn hợp pháp, khả năng tài chính của khách hàng trước khi quyết định cấp tín dụng đối với các khoản vay có mức giá trị nhỏ như: (i) Khoản cho vay phục vụ nhu cầu đời sống, khoản cấp tín dụng qua thẻ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; (ii) Khoản cho thuê tài chính, khoản cho vay tiêu dùng, khoản cấp tín dụng qua thẻ của TCTD phi ngân hàng; (iii) Khoản cho vay phục vụ nhu cầu đời sống của quỹ tín dụng nhân dân; (iv) Khoản cho vay của tổ chức tài chính vi mô. Quy định này góp phần đảm bảo sự an toàn và hiệu quả trong hoạt động cho vay.

## 9. Giảm dần mức cấp tín dụng theo từng giai đoạn

Tại Điều 136 Luật Các TCTD năm 2024 quy định giảm dần giới hạn cấp tín dụng theo từng giai đoạn như sau: Tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với một khách hàng, một khách hàng và người có liên quan của khách hàng đó của NHTM, ngân hàng hợp tác xã, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô không được vượt quá tỷ lệ sau đây:

| Giai đoạn áp dụng                            | Tỷ lệ vốn tự có của tổ chức tín dụng                                                                               |
|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Từ ngày 01/7/2024 đến trước ngày 01/01/2026  | 14% đối với một khách hàng, 23% đối với một khách hàng và người có liên quan của khách hàng đó                     |
| Từ ngày 01/01/2026 đến trước ngày 01/01/2027 | 13% đối với một khách hàng, 21% đối với một khách hàng và người có liên quan của khách hàng đó                     |
| Từ ngày 01/01/2027 đến trước ngày 01/01/2028 | 12% vốn tự có đối với một khách hàng, 19% vốn tự có đối với một khách hàng và người có liên quan của khách hàng đó |
| Từ ngày 01/01/2028 đến trước ngày 01/01/2029 | 11% đối với một khách hàng, 17% đối với một khách hàng và người có liên quan của khách hàng đó                     |
| Từ ngày 01/01/2029 trở đi                    | 10% đối với một khách hàng, 15% đối với một khách hàng và người có liên quan của khách hàng đó                     |

Ngoài ra, tổng mức dư nợ cấp tín dụng không được vượt quá 15% vốn tự có của TCTD phi ngân hàng đối với một khách hàng, và 25% vốn tự có của TCTD phi ngân hàng đối với một khách hàng và người có liên quan của khách hàng đó. Tổng mức dư nợ cấp tín dụng trên không bao gồm khoản cho vay từ nguồn vốn ủy thác của Chính phủ, tổ chức, cá nhân mà TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nhận ủy thác không chịu rủi ro hoặc trường hợp khách hàng vay là TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.

Điểm đáng chú ý, TCTD không được cấp tín dụng vượt quá 10% vốn tự có cho một khách hàng (*giảm từ 15% theo Luật Các TCTD 2010*) và 15% cho một khách hàng và người có liên quan (*giảm từ 25% theo Luật Các TCTD 2010*). Tuy nhiên, việc giảm này cũng sẽ diễn ra theo lộ trình cụ thể như sau:



| Giai đoạn áp dụng                                                   | Tỷ lệ vốn tự có của tổ chức tín dụng                                                                                 |
|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Từ ngày Luật Các TCTD 2024 có hiệu lực thi hành đến ngày 01/01/2026 | 14% vốn tự có đối với một khách hàng và 23% vốn tự có đối với một khách hàng và người có liên quan của khách hàng đó |
| Từ ngày 01/01/2027                                                  | 13% đối với một khách hàng, 21% đối với một khách hàng và người có liên quan của khách hàng đó                       |
| Từ ngày 01/01/2028                                                  | 12% vốn tự có đối với một khách hàng, 19% vốn tự có đối với một khách hàng và người có liên quan của khách hàng đó   |
| Từ ngày 01/01/2029                                                  | buộc phải đáp ứng quy định                                                                                           |

Việc giảm tỷ lệ cho vay đối với một khách hàng và người có liên quan nhằm giúp đa dạng hóa danh mục tín dụng, giảm thiểu rủi ro đạo đức từ phía khách hàng và rủi ro quá hạn cho TCTD.

10. **Bổ sung quy định về rút tiền hàng loạt**

Luật Các TCTD năm 2024 cũng bổ sung quy định mới về rút tiền hàng loạt, trong đó quy định rõ các biện pháp sẽ áp dụng khi một TCTD bị rút tiền hàng loạt, bao gồm các biện pháp tự thân của TCTD và các biện pháp hỗ trợ thanh khoản, đảm bảo an toàn hệ thống, bảo đảm quyền lợi người gửi tiền. Để hạn chế nguy cơ rủi ro do rút tiền hàng loạt gây ra, Luật Các TCTD năm 2024 có thêm quy định về việc NHNN can thiệp sớm vào các TCTD khi có một số dấu hiệu bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi NHNN. TCTD bị rút tiền hàng loạt phải báo cáo NHNN và thực hiện ngay các biện pháp gồm: (i) Không chia cổ tức bằng tiền mặt; tạm dừng hoặc hạn chế các hoạt động cấp tín dụng và các hoạt động khác có sử dụng nguồn tiền của TCTD; các giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu chi trả tiền gửi cho khách hàng; (ii) Thực hiện các biện pháp tại phương án khắc phục trong tình huống bị rút tiền hàng loạt quy định tại Điều 143 của Luật này; cập nhật, điều chỉnh phương án trong trường hợp cần thiết. Trường hợp TCTD đang được can thiệp sớm bị rút tiền hàng loạt, TCTD đó phải báo cáo NHNN về tình trạng rút tiền hàng loạt và rà soát; đánh giá lại thực trạng để xây dựng, điều chỉnh phương án khắc phục; và thực hiện phương án khắc phục đã được xây dựng, điều chỉnh. TCTD được áp dụng biện pháp hỗ trợ sau đây khi bị rút tiền hàng loạt: (i) Bán giấy tờ có giá



cho NHNN trên nghiệp vụ thị trường mở với lãi suất 0%; (ii) Thực hiện giao dịch ngoại tệ với NHNN để bảo đảm thanh khoản theo quy định của Thống đốc NHNN; (iii) NHTM, ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô được vay đặc biệt từ NHNN; vay đặc biệt từ tổ chức bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật về bảo hiểm tiền gửi; vay đặc biệt từ TCTD khác.

#### **11. Bổ sung quy định can thiệp sớm các TCTD yếu kém**

Luật Các TCTD năm 2024 bổ sung hẳn một chương từ Điều 156 đến Điều 161 quy định về các biện pháp can thiệp sớm các TCTD yếu kém. Theo đó, NHNN xem xét, quyết định thực hiện can thiệp sớm khi TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc một hoặc một số trường hợp sau đây: (i) Số lỗ lũy kế của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ, vốn được cấp và quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu quy định, (ii) Bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi NHNN; ngoài 3 trường hợp đã được quy định tại Điều 130 của Luật Các TCTD năm 2010 gồm: (ii) Xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc NHNN, (iii) Vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục, (iv) Vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu trong thời gian 06 tháng liên tục.

Các yêu cầu đối với TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được can thiệp sớm bao gồm: (i) Tăng vốn điều lệ, vốn được cấp; tăng cường nắm giữ tài sản có tính thanh khoản cao và thực hiện các giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng; (ii) Cắt giảm chi phí hoạt động, chi phí quản lý, thù lao, lương, thưởng; yêu cầu bồi hoàn thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý, người điều hành, thành viên Ban.

Các biện pháp hạn chế đối với TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được can thiệp sớm bao gồm: (i) Không chia cổ tức, lợi tức, phân phối lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ, chuyển lợi nhuận về nước; hạn chế chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, chuyển nhượng tài sản; (ii) Hạn chế hoạt động kinh doanh không hiệu quả, có rủi ro cao; giảm giới hạn cấp tín dụng, giới hạn góp vốn, mua cổ phần; hạn chế tăng trưởng tín dụng; (iii) Đình chỉ, tạm đình chỉ một hoặc một số hoạt động ngân hàng, hoạt động kinh doanh khác có dấu hiệu vi phạm pháp luật; không bổ sung nội dung hoạt động ngân hàng, hoạt động kinh doanh mới khác, không mở rộng mạng lưới hoạt động; (iv) Đình chỉ người quản lý, người điều hành có hành vi vi phạm quy định pháp luật hoặc gây rủi ro lớn đến hoạt động của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; (v) Yêu cầu bầu, bổ nhiệm thay thế người quản lý, người điều hành có hành vi vi phạm quy định pháp luật hoặc gây rủi ro lớn đến hoạt động của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được can thiệp sớm; (vi) Biện pháp khác theo thẩm quyền của NHNN.

Với việc đưa ra các quy định này, Luật Các TCTD năm 2024 đã có sự thay đổi về cách tiếp cận đối với can thiệp sớm TCTD phù hợp với thông lệ quốc tế. Theo đó, Luật mới quy định chặt chẽ hơn việc các NHTM, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải xây dựng phương án khắc phục dự kiến trong các trường hợp bị can thiệp sớm. Quy định này nhằm yêu cầu các NHTM có sẵn các kịch bản cho trường hợp bị can thiệp sớm. Theo đó, khi TCTD có vấn đề phát sinh thì triển khai ngay các giải pháp cần thiết, đảm bảo tính kịp thời. Theo tinh thần của Luật Các TCTD năm 2024, can thiệp sớm không phải là một trạng thái xử lý cụ thể. Trên tinh

thần từ xa, từ sớm, khi phát hiện các TCTD thuộc trường hợp can thiệp sớm, NHNN có văn bản gửi TCTD để thực hiện các yêu cầu, hạn chế, xây dựng, cập nhật phương án khắc phục để khắc phục các vấn đề trong hoạt động của TCTD để TCTD đó quay trở lại hoạt động bình thường. Trong quá trình TCTD thực hiện phương án khắc phục, NHNN có thể xem xét điều chỉnh theo hướng áp dụng bổ sung thêm, kéo dài hoặc rút ngắn thời gian áp dụng các biện pháp, hạn chế để phù hợp với tình hình thực hiện phương án khắc phục của TCTD. Trường hợp TCTD thực hiện thành công phương án khắc phục và trở lại hoạt động bình thường thì việc áp dụng các biện pháp hạn chế, yêu cầu của NHNN cũng chấm dứt.

**12. Bổ sung quy định cho phép chuyển nhượng tài sản bảo đảm là dự án bất động sản để thu hồi nợ**

Luật Các TCTD năm 2024 bổ sung quy định về chuyển nhượng tài sản bảo đảm tại Điều 200. Theo đó, TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, công ty quản lý nợ và khai thác tài sản của TCTD, công ty quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam được quyền chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản là tài sản bảo đảm để thu hồi nợ; đồng thời, không phải áp dụng quy định về điều kiện chủ thể kinh doanh bất động sản đối với bên chuyển nhượng dự án bất động sản của Luật Kinh doanh bất động sản. Quy định này được đánh giá sẽ giúp các TCTD có thêm phương án xử lý các dự án lớn với một phần nhỏ trong đó bị vướng pháp lý, từ đó giúp dòng tiền của các doanh nghiệp bất động sản được khơi thông và giảm nợ xấu cho các TCTD, đặc biệt nhóm ngân hàng niêm yết có tỷ lệ cho vay bất động sản cao.

**13. Tạo hành lang pháp lý triển khai hoạt động ngân hàng qua phương tiện điện tử**

Luật Các TCTD năm 2024 hoàn thiện các quy định về dịch vụ ngân hàng qua phương tiện điện tử và xây dựng khung pháp lý cho việc thử nghiệm ứng dụng công nghệ và triển khai các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới trong hoạt động ngân hàng, tạo nền tảng cho việc ứng dụng các công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Cụ thể, Luật mới bổ sung các quy định để tạo hành lang pháp lý cho việc triển khai hoạt động ngân hàng qua phương tiện điện tử như: Quy định về trách nhiệm xây dựng, ban hành quy định nội bộ đối với hoạt động nghiệp vụ của TCTD, bao gồm cả việc thực hiện hoạt động nghiệp vụ bằng phương tiện điện tử; quy định về giao dịch điện tử trong hoạt động ngân hàng; có quy định riêng cho hoạt động cấp tín dụng bằng phương tiện điện tử như quy định về xét duyệt cấp tín dụng, lưu trữ hồ sơ tín dụng; quy định trách nhiệm niêm yết thông tin của TCTD trong trường hợp ngừng giao dịch bằng phương tiện điện tử. Luật mới cũng giao Chính phủ quy định cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực ngân hàng, tạo cơ sở để Chính phủ ban hành văn bản hướng dẫn việc ứng dụng công nghệ và triển khai sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới trong lĩnh vực ngân hàng.

**14. Luật hóa một số quy định về nợ xấu, xử lý tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu**

Luật Các TCTD 2024 luật hóa một số quy định về nợ xấu, xử lý tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài như: Bán nợ xấu và tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu; mua, bán nợ xấu của tổ chức mua bán, xử lý nợ; mua, bán khoản nợ xấu có tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai; thứ tự ưu tiên thanh toán khi xử lý tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu,...; đồng thời, Luật mới có quy

định chuyển tiếp cho một số trường hợp đang áp dụng quy định của Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội nhưng không được luật hóa tại Luật Các TCTD, bảo đảm quá trình xử lý nợ xấu không bị gián đoạn.

So với Luật Các TCTD 2010 hiện hành, Luật Các TCTD năm 2024 được đánh giá là tương đối chặt chẽ, tạo được hành lang pháp lý cần thiết giúp các TCTD xây dựng mô hình tổ chức phù hợp với thông lệ và thực tiễn hoạt động.

Bên cạnh đó, với các nội dung quy định mới, sửa đổi hoặc bổ sung; Luật Các TCTD năm 2024 được kỳ vọng góp phần đảm bảo cơ sở pháp lý rõ ràng, minh bạch cho hoạt động của các TCTD, xử lý các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động của các TCTD thời gian qua, đồng thời tạo cơ sở để các TCTD đổi mới hoạt động đáp ứng yêu cầu của thực tiễn và nâng cao năng lực cạnh tranh./.



## **Các lĩnh vực khác:**

### **Tài chính - Ngân hàng**

- Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 12/04/2024 của Chính phủ về Báo cáo bổ sung tình hình thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và các nghị quyết của Quốc hội về dự án quan trọng quốc gia đến hết năm 2023;
- Quyết định số 899/QĐ-BTC ngày 19/04/2024 của Bộ Tài chính ban hành quy định phân cấp quản lý tài chính, tài sản công, đầu tư xây dựng, ứng dụng công nghệ thông tin và kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Bộ Tài chính;
- Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-NHNN ngày 08/04/2024 hợp nhất Thông tư quy định về cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tài chính vi mô do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành;
- Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/03/2024 của Thủ tướng phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;
- Quyết định số 277/QĐ-TTg ngày 04/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trọng tâm ưu tiên thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính;
- Quyết định số 793/QĐ-BTC ngày 04/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về Chương trình hành động thực hiện Đề án đổi mới quy trình nghiệp vụ ngành Tài chính để thực hiện chuyển đổi số;
- Văn bản hợp nhất số 13/VBHN-BTC ngày 04/04/2024 của Bộ Tài chính hợp nhất Thông tư quy định mẫu biểu báo cáo thông tin về nợ công.

### **Kế toán**

- Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/04/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;
- Thông tư số 23/2024/TT-BTC ngày 12/04/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn về quản lý và kiểm tra hoạt động dịch vụ kế toán.

### **Thuế**

- Thông tư số 25/2024/TT-BTC ngày 23/04/2024 của Bộ Tài chính bãi bỏ Thông tư số 83/2014/TT-BTC ngày 26/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế Giá



trị gia tăng theo Danh mục hàng hóa nhập khẩu Việt Nam;

- Văn bản hợp nhất số 12/VBHN-BTC ngày 04/04/2024 của Bộ Tài chính hợp nhất Thông tư Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam.

## **Thương mại**

- Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 05/04/2024 của Chính phủ về việc ký Hiệp định Thương mại giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào;
- Quyết định số 2203/QĐ-UBND ngày 26/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt phương án tái cấu trúc quy trình, lựa chọn cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Hà Nội;
- Quyết định số 2098/QĐ-UBND ngày 19/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới lĩnh vực Xúc tiến thương mại và thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thương mại quốc tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Hà Nội;
- Quyết định số 2101/QĐ-UBND ngày 19/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội phê duyệt Danh mục các thành phần hồ sơ trong lĩnh vực Công Thương cần số hóa theo yêu cầu quản lý của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 305/QĐ-TTg ngày 12/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển dự trữ quốc gia đến năm 2030;
- Quyết định số 821/QĐ-BCT ngày 10/04/2024 của Bộ Công Thương công bố thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực cụm công nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;
- Quyết định số 294/QĐ-TTg ngày 09/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại biên giới giữa Việt Nam - Campuchia;
- Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 02/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thông tư số 08/2024/TT-BCT ngày 22/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực xuất nhập khẩu;
- Thông tư số 06/2024/TT-BCT ngày 04/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nhập khẩu mặt hàng gạo và lá thuốc lá khô có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia theo hạn ngạch thuế quan năm 2023 và năm 2024.

**Lao động**

- Quyết định số 1251/QĐ-UBND ngày 15/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động Thương binh và Xã hội;
- Quyết định số 398/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý lao động ngoài nước;
- Quyết định số 396/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục An toàn lao động;
- Thông tư số 03/2024/TT-BLĐTBXH ngày 18/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;
- Văn bản hợp nhất số 1346/VBHN-BLĐTBXH ngày 02/04/2024 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hợp nhất Thông tư quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.

**Y tế**

- Quyết định số 2007/QĐ-UBND ngày 16/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Y tế Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1388/QĐ-BQP ngày 12/04/2024 của Bộ Quốc phòng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng;
- Quyết định số 924/QĐ-BYT ngày 11/04/2024 của Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch xây dựng và cung cấp dữ liệu mở của Bộ Y tế giai đoạn 2024 – 2025;
- Quyết định số 921/QĐ-BYT ngày 11/04/2024 của Bộ Y tế quy định về thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế;
- Quyết định số 890/QĐ-BYT ngày 09/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Quy trình tiếp công dân;
- Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 09/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 869/QĐ-BYT ngày 08/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt "Đề án phát triển nguồn nhân lực y tế giai đoạn 2023-2030, định hướng 2050";
- Quyết định số 281/QĐ-TTg ngày 05/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới;
- Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 02/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Y, Dược cổ truyền thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thông tư số 04/2024/TT-BYT ngày 20/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia đối với thuốc;
- Thông tư số 03/2024/TT-BYT ngày 16/04/2024 của Bộ Y tế về Danh mục thuốc có ít nhất 03 hãng trong nước sản xuất trên dây chuyền sản xuất thuốc đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn EU-GMP hoặc tương đương EU-GMP và đáp ứng tiêu chí kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế và về chất lượng, giá, khả năng cung cấp.

## **Giáo dục**

- Quyết định số 1187/QĐ-BGDĐT ngày 22/04/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thi, tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Quyết định số 298/QĐ-TTg ngày 10/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Văn bản hợp nhất số 1550/VBHN-BLĐTBXH ngày 12/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hợp nhất Thông tư quy định về điều lệ trường cao đẳng;
- Văn bản hợp nhất số 1549/VBHN-BLĐTBXH ngày 12/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hợp nhất Thông tư quy định về Điều lệ trường trung cấp;
- Văn bản hợp nhất số 1548/VBHN-BLĐTBXH ngày 12/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hợp nhất Thông tư quy định về điều lệ trung tâm giáo dục nghề nghiệp;
- Văn bản hợp nhất số 1547/VBHN-BLĐTBXH ngày 12/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hợp nhất Thông tư quy định về chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia;
- Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/04/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

**Thông tin - Truyền thông**

- Quyết định số 668/QĐ-BTTTT ngày 26/04/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;
- Quyết định số 58/QĐ-UBQGČDS ngày 19/04/2024 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số về Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số;
- Quyết định số 278/QĐ-TTg ngày 04/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Viễn thông;
- Quyết định số 473/QĐ-BTTTT ngày 03/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về Bộ tiêu chí đánh giá Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh năm 2024;
- Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BTTTT ngày 05/04/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông hợp nhất Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản.

**Văn hóa - Thể thao - Du lịch**

- Nghị định số 39/2024/NĐ-CP ngày 16/04/2024 quy định biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong các danh sách của UNESCO và danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia;
- Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-BGTVT ngày 01/04/2024 của Bộ Giao thông Vận tải hợp nhất Nghị định quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước;
- Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 15/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 997/QĐ-BVHTTDL ngày 12/04/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong lĩnh vực thư viện;
- Quyết định số 1942/QĐ-UBND ngày 11/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt các quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa, thể thao và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 10/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Thể dục thể thao thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh;



- Quyết định số 945/QĐ-BVHTTDL ngày 09/04/2024 công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Quyết định số 922/QĐ-BVHTTDL ngày 05/04/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc khai quật khảo cổ.

### **Giao thông vận tải**

- Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/04/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/04/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;
- Quyết định số 836/QĐ-CHK ngày 12/04/2024 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam về việc ban hành Hướng dẫn việc thực hiện quy định, khuyến cáo thực hành của ICAO (Annex 14, Volume I) về Thiết kế, khai thác sân bay (Tu chỉnh lần 5);
- Quyết định số 830/QĐ-CHK ngày 12/04/2024 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam sửa đổi sơ đồ bề mặt giới hạn chương ngại vật tại 22 cảng hàng không sân bay;
- Quyết định số 421/QĐ-BGTVT ngày 11/04/2024 của Bộ Giao thông Vận tải công bố thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực giao thông vận tải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông Vận tải;
- Quyết định số 415/QĐ-BGTVT ngày 09/04/2024 của Bộ Giao thông Vận tải công bố thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông Vận tải;
- Quyết định số 402/QĐ-BGTVT ngày 05/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải về Kế hoạch cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh năm 2024 của Bộ Giao thông Vận tải;
- Quyết định số 371/QĐ-BGTVT ngày 02/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi Điều 3 Quyết định số 651/QĐ-BGTVT ngày 29/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng không Việt Nam;
- Thông tư số 10/2024/TT-BGTVT ngày 10/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi các Thông tư quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam;
- Thông tư số 09/2024/TT-BGTVT ngày 05/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi 01:2024 QCVN 43:2012/BGTVT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Trạm dừng nghỉ đường bộ;

- Thông tư số 08/2024/TT-BGTVT ngày 04/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi Thông tư số 19/2018/TT-BGTVT ngày 19/04/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về tiêu chuẩn đăng kiểm viên đường sắt và yêu cầu đối với cơ sở vật chất, kỹ thuật của tổ chức đăng kiểm đường sắt.

### **Xây dựng**

- Quyết định số 320/QĐ-BXD ngày 16/04/2024 của Bộ Xây dựng phê duyệt "Kế hoạch chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng của Bộ Xây dựng năm 2024";
- Quyết định số 313/QĐ-BXD ngày 08/04/2024 của Bộ Xây dựng về phân công công tác đối với Lãnh đạo Bộ Xây dựng;
- Quyết định số 295/QĐ-BXD ngày 04/04/2024 của Bộ Xây dựng về Kế hoạch triển khai Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý Nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" của Bộ Xây dựng;
- Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 01/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

### **Đất đai**

- Quyết định số 2011/QĐ-UBND ngày 16/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quản lý nhà Thành phố Hà Nội trực thuộc Sở Xây dựng Hà Nội;
- Quyết định số 27/2024/QĐ-UBND ngày 05/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội sửa đổi Quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố Hà Nội kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/03/2017 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội.

### **Tài nguyên - Môi trường**

- Nghị định số 42/2024/NĐ-CP ngày 12/04/2024 của Chính phủ về hoạt động lấn biển;
- Quyết định số 1082/QĐ-BTNMT ngày 23/04/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực địa chất và khoáng sản trong hệ thống hành chính Nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Quyết định số 333/QĐ-TTg ngày 23/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 919/QĐ-BTNMT ngày 09/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường;
- Quyết định số 289/QĐ-TTg ngày 08/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 03/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban Nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước 28/2023/QH15;
- Thông tư số 02/2024/TT-BTNMT ngày 22/04/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường trường ban hành quy định kỹ thuật về công tác thăm dò cát, sỏi lòng sông và đất, đá làm vật liệu san lấp.

### **Khoa học công nghệ**

- Quyết định số 2249/QĐ-UBND ngày 27/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 2123/QĐ-UBND ngày 22/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội thực hiện các thủ tục hành chính lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 19/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 1130/QĐ-UBND ngày 08/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 1060/QĐ-UBND ngày 02/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 1059/QĐ-UBND ngày 02/04/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh;

Minh;

- Thông tư số 03/2024/TT-BKHCN ngày 15/04/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường.

## **Năng lượng**

- Quyết định số 343/QĐ-TTg ngày 25/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 24/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 854/QĐ-BCT ngày 12/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Quyết định 262/QĐ-TTg ngày 01/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 270/QĐ-TTg ngày 02/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng;
- Thông tư số 07/2024/TT-BCT ngày 12/04/2024 của Bộ Công Thương quy định phương pháp xác định giá phát điện, hợp đồng mua bán điện.

## **Hành chính - Tư pháp**

- Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/04/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;
- Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030;
- Quyết định số 304/QĐ-TTg ngày 12/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự;
- Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 12/04/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 35/2013/QĐ-UBND ngày 10/9/2013 của Ủy ban Nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 08/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hộ tịch, đăng ký thường trú

và bảo hiểm y tế được ban hành kèm theo Quyết định số 3150/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 285/QĐ-TTg ngày 06/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự giữa Việt Nam - Lào.
- Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 05/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 565/QĐ-BTP ngày 03/04/2024 của Bộ Tư pháp công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình;
- Quyết định số 48/QĐ-BCĐCCHC ngày 02/04/2024 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ về Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ;
- Quyết định số 542/QĐ-BTP ngày 01/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024;
- Thông tư số 01/2024/TT-VKSTC ngày 24/04/2024 của Viện kiểm sát Nhân dân Tối cao quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cán bộ điều tra thuộc Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát Nhân dân Tối cao;
- Thông tư số 14/2024/TT-BCA ngày 22/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;
- Thông tư số 04/2024/TT-TTCTP ngày 08/04/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định về xây dựng, phê duyệt Định hướng chương trình thanh tra và ban hành kế hoạch thanh tra;
- Văn bản hợp nhất số 1345/VBHN-BLĐTBXH ngày 02/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hợp nhất Thông tư hướng dẫn thi hành Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Phòng, chống mua bán người.

## **Xuất nhập cảnh**

- Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 04/04/2024 phê duyệt Hiệp định về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu ngoại giao và hộ chiếu công vụ giữa Việt Nam và U-gan-đa do Chính phủ ban hành;
- Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 04/04/2024 phê duyệt Hiệp định miễn thị thực cho người mang hộ chiếu phổ thông giữa Việt Nam và Cộng hòa Ca-dắc-xtan do Chính phủ ban hành.



**Nông - Lâm - Ngư nghiệp**

- Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BNNPTNT ngày 08/04/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hợp nhất Nghị định hướng dẫn Luật Lâm nghiệp;
- Nghị định số 38/2024/NĐ-CP ngày 05/04/2024 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;
- Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/04/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/03/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;
- Quyết định số 1214/QĐ-BNN-TY ngày 26/04/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Quyết định số 1213/QĐ-BNN-TS ngày 26/04/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn công bố thủ tục hành chính mới; được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Quyết định số 1398/QĐ-UBND ngày 25/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 1181/QĐ-BNN-BVTV ngày 24/04/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Quyết định số 1143/QĐ-BNN-BVTV ngày 19/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Quyết định số 1119/QĐ-BNN-TCCB ngày 17/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Quyết định số 1115/QĐ-BNN-TT ngày 17/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phê duyệt Đề án “Phát triển bền vững ngành hàng sản đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050”;
- Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 12/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Kiểm lâm, Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 10/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 1724/QĐ-UBND ngày 02/04/2024 công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn

hóa lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố Hà Nội;

- Thông tư số 04/2024/TT-BNNPTNT ngày 01/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn sửa đổi các Thông tư quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn;
- Thông tư số 03/2024/TT-BNNPTNT ngày 01/04/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn bãi bỏ một số quy định tại Thông tư số 34/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2014 và Thông tư số 20/2017/TT-BNNPTNT ngày 10/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

## **Đầu tư**

- Quyết định số 2250/QĐ-UBND ngày 27/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội;
- Quyết định số 312/QĐ-TTg ngày 16/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các dự án trong nội bộ của bộ, cơ quan trung ương và địa phương;
- Quyết định số 1875/QĐ-UBND ngày 09/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội;
- Quyết định số 1874/QĐ-UBND ngày 09/04/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội;
- Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/04/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;
- Thông tư số 05/2024/TT-BKHĐT ngày 19/04/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về quản lý và sử dụng các chi phí trong lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

## **Doanh nghiệp**

- Nghị định số 45/2024/NĐ-CP ngày 26/04/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 39/2019/NĐ-CP ngày 10/05/2019 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Quyết định số 820/QĐ-BTC ngày 11/04/2024 của Bộ Tài chính về việc ban hành Kế hoạch giám sát hoạt động đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp năm 2024.

**Văn bản khác**

- Quyết định số 941/QĐ-BTC ngày 23/04/2024 của Bộ Tài chính phê duyệt Chương trình hành động của Bộ Tài chính thực hiện Chiến lược phát triển thị trường chứng khoán đến năm 2030.

• ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

**VĂN PHÒNG HÀ NỘI**

Phòng 308-310, Tầng 3, Tháp Hà Nội,  
49 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội,  
Việt Nam

Điện thoại: 84-24-3934 0629

Fax: 84-24-3934 0631

E-mail: [vision@vision-associates.com](mailto:vision@vision-associates.com)



**Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc**

*Tổng Giám Đốc*

E: [pnx.bac@vision-associates.com](mailto:pnx.bac@vision-associates.com)

M: (+84) 913 216 031



**Ông Lưu Tiến Ngọc**

*Phó Tổng Giám Đốc*

E: [lt.ngoc@vision-associates.com](mailto:lt.ngoc@vision-associates.com)

M: (+84) 903 251 617



**Bà Lê Quỳnh Anh**

*Giám đốc Văn phòng Luật*

E: [lq.anh@vision-associates.com](mailto:lq.anh@vision-associates.com)

M: (+84) 0913 563 961



**Bà Nguyễn Nguyệt Dung**

*Giám đốc Văn phòng Sở hữu Trí tuệ*

E: [nn.dzung@vision-associates.com](mailto:nn.dzung@vision-associates.com)

M: (+84) 904 150 119



**VĂN PHÒNG TP. HỒ CHÍ MINH**

Phòng 905, Tầng 9, Tòa nhà Citilight Tower  
45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí  
Minh, Việt Nam

Điện thoại: 84-28-3823 6495

Fax: 84-28-3823 6496

E-mail: [hcmvision@vision-associates.com](mailto:hcmvision@vision-associates.com)



**Ông Lưu Tiến Ngọc**

*Phó Tổng Giám Đốc*

E: [lt.ngoc@vision-associates.com](mailto:lt.ngoc@vision-associates.com)

M: (+84) 903 251 617



**Bà Nguyễn Thị Vân**

*Trợ lý Tổng Giám Đốc*

E: [nt.van@vision-associates.com](mailto:nt.van@vision-associates.com)

M: (+84) 904 172 728



**Ông Lê Nguyễn Anh Vũ**

*Giám đốc Văn phòng TP. Hồ Chí Minh*

E: [lna.vu@vision-associates.com](mailto:lna.vu@vision-associates.com)

M: (+84) 914 474 000